TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 294/2018/HS-ST
Ngày: 25/07/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tùng, ông Lê Quốc Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang Bình - Thư ký Tòa án TP Vinh.

- Đại diện VKSND Thành phố Vinh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tùng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25/07/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 273/2018/TLST-HS ngày 28/06/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 401/QĐXXST-HS ngày 16/07/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công A** - Sinh ngày 28/08/1984 tại huyện NL, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm L, xã NX, huyện NL, tỉnh NA ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công Đ và bà Lê Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 03/02/2018 được tại ngoại tại địa phương nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Bùi Thị Hà X - sinh năm 1994
Trú tại: Xóm 5 - xã H - huyện S - tỉnh NA - vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Công Đ – sinh năm 1961; Trú tại: Xóm L - xã NX - huyện NL - tỉnh NA - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 24/01/2018, Nguyễn Công A điều khiển xe máy nhãn hiệu SUFAT, biển kiểm soát 37N6 - 5659 đi trên đường Phạm Đình Toái, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (hướng từ đường Hà Huy Tập đi đến đường Lê Nin) phát hiện thấy chị Bùi Thị Hà X, sinh năm 1994, trú tại xóm 5, xã H, huyện S, tỉnh NA đang điều khiển xe máy nhãn hiệu LEAD, biển kiểm soát 37M1 - 01556 đi cùng chiều phía trước, trên vai chị X có đeo một chiếc túi xách da màu đen, A nảy sinh ý định

cướp giật chiếc túi xách đó. Khi chị Xuyên đi đến đoạn trước số nhà 72, đường Phạm Đình Toái, thuộc khối Yên Toàn, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, Nguyễn Công A điều khiển xe máy của mình vượt lên áp sát về phía bên phải xe của chị X rồi dùng tay trái nắm quai túi xách của chị X giật mạnh nhưng bị chị X giằng lại nên xe máy của chị Xuyên và xe của A va chạm vào nhau ngã xuống đường. Chị X liền tri hô "cướp, cướp", A vùng dậy bỏ chạy nhưng bị quần chúng nhân dân và tổ công tác Công an phường Hà Huy Tập, TP Vinh bắt giữ, kiểm tra trong túi xách của chị X có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE màu hồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường Hà Huy Tập, TP Vinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá số 37/KL-ĐGTS ngày 30/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Vinh kết luận: 01 chiếc túi xách bằng da màu đen đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5SE màu hồng trị giá 3.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh trị giá 100.000 đồng. Tài sản đã được cơ quan CSĐT Công an TP Vinh trả lại cho chị Bùi Thị Hà X, chị X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 302/CT-VKS ngày 28/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Công A về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Vinh giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm d khoản 2 điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Công A 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 5 năm. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, biển kiểm soát 37N6 - 5659 đăng ký xe mang tên Trần Thị V, Nguyễn Công A sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên cần tiếp tục giao cho cơ quan điều tra Công an TP Vinh quản lý, xác minh làm rõ xử lý theo thẩm quyền. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Công A khai nhận như sau: Khoảng 23 giờ ngày 24/01/2018 tại khu vực trước số nhà 72, đường Phạm Đình Toái, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37N6 - 5659 áp sát xe mô tô do chị Bùi Thị Hà X điều khiển rồi dùng tay trái giật chiếc túi xách của chị X (trong túi xách có 02 chiếc điện thoại di động), tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị X là 3.200.000 đồng thì bị chị X hô hoán nên quần chúng nhân dân và Công an phường Hà Huy Tập bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả định giá và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe mô tô cướp giật chiếc túi xách của chị Bùi Thị Hà X mà bị cáo Nguyễn Công A thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Do bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 điều 171 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh và gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là một thanh niên có sức khỏe nhưng ý thức chấp hành pháp luật kém, hám lợi bất chính dẫn đến phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo mình, vì vậy chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà xử cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích chi xã hội.

[2.3] - Về trách nhiệm dân sự: Tài sản Nguyễn Công A chiếm đoạt của chị Bùi Thị Hà X đã được cơ quan điều tra Công an TP Vinh trả lại cho chị X đầy đủ. Qúa trình điều tra người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[2.4] - Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, biển kiểm soát 37N6 - 5659 Nguyễn Công A sử dụng làm phương tiện phạm tội, giấy đăng ký xe mang tên chị Trần Thị V, sinh năm 1981, trú tại xóm B, xã NQ, huyện NL, tỉnh

NA. Qúa trình điều tra đã xác minh nhưng chị Trần Thị V không có mặt tại địa phương nên chưa xác định được chủ sở hữu, vì vậy cần tiếp tục giao cho cơ quan điều tra Công an TP Vinh quản lý, xác minh làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công A phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công A phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt: Nguyễn Công A 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/7/2018. Giao bị cáo Nguyễn Công A cho UBND xã NX, huyện NL, tỉnh NA giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì UBND cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho UBND cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

- Về xử lý vật chứng: Giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, biển kiểm soát 37N6 - 5659 Nguyễn Công A sử dụng làm phương tiện phạm tội bị thu giữ hiện có tại kho vật chứng Công an TP Vinh, (theo phiếu nhập kho số 162 ngày 06/02/2018) cho cơ quan CSĐT Công an TP Vinh tiếp tục quản lý, xác minh làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Công A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/07/2018) bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án. /.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Khánh Toàn

Nơi nhận:
- Công an TP Vinh
- Viện Kiểm sát TP Vinh
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THA TP Vinh
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu HS